

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

KẾT QUẢ BÀI THU HOẠCH HẾT PHẦN HỌC: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CT - HC KHÓA 169 (ĐẢNG ỦY KHỎI CÁC CQ VÀ DN TỈNH)

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
1	Nguyễn Thị Ngọc	An	01	Đã thi tại lớp K162		
2	Phan Hiền	Anh	02	7,5	Bảy rưỡi	
3	Nguyễn Mai	Anh	03	Đã thi tại lớp K162		
4	Phan Quốc	Bảo	04	8,5	Tám rưỡi	
5	Phan Tử	Bình	05	7,5	Bảy rưỡi	
6	Nguyễn Khắc	Chiến	06	8,0	Tám chẵn	
7	Trần Đình	Chiến	07	7,5	Bảy rưỡi	
8	Trần Văn	Cường	08	7,5	Bảy rưỡi	
9	Lương Thế	Đắc	09	8,0	Tám chẵn	
10	Cao Thị Ngọc	Diệp	10	8,5	Tám rưỡi	
11	Hoàng Thị	Dịu	11	8,0	Tám chẵn	
12	Hoàng Việt	Dũng	12	8,0	Tám chẵn	
13	Trần Đình	Dũng	13	8,0	Tám chẵn	
14	Nguyễn Tiến	Dũng	14	7,5	Bảy rưỡi	
15	Trần Sỹ	Dương	15	8,0	Tám chẵn	
16	Nguyễn Trường	Giang	16	8,0	Tám chẵn	
17	Trần Huy	Giáp	17	7,5	Bảy rưỡi	
18	Đặng Thị Ngọc	Hà	18	8,0	Tám chẵn	
19	Nguyễn Thị Thu	Hằng	19	Đã thi tại lớp K162		
20	Nguyễn Thị	Hiền	20	Đã thi tại lớp K162		
21	Nguyễn Minh	Hiền	21	8,0	Tám chẵn	
22	Nguyễn Thị	Hoa	22	7,5	Bảy rưỡi	
23	Lê Đình	Hòa	23	7,5	Bảy rưỡi	
24	Dương Hữu	Hòa	24	7,5	Bảy rưỡi	
25	Phan Hữu	Hoàng	25	8,0	Tám chẵn	
26	Lê Xuân	Hội	26	8,5	Tám rưỡi	
27	Trần Xuân	Hội	27	Không đủ điều kiện viết thu hoạch		



TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
28	Trần Thu	Hồng	28	Đã thi tại lớp K162		
29	Lê Thị	Huệ	29	8,5	Tám rưỡi	
30	Trần Mạnh	Hùng	30	8,5	Tám rưỡi	
31	Nguyễn Thị Diệu	Huyền	31	8,5	Tám rưỡi	
32	Trần Thị Khánh	Huyền	32	8,5	Tám rưỡi	
33	Trần Đăng	Kiên	33	Đã thi tại lớp K162		
34	Nguyễn Quỳnh	Lê	34	8,5	Tám rưỡi	
35	Võ Tá	Lê	35	7,5	Bảy rưỡi	
36	Nguyễn Văn	Luân	36	7,5	Bảy rưỡi	
37	Võ Hữu	Nam	37	8,5	Tám rưỡi	
38	Trần Thị	Nga	38	8,0	Tám chẵn	
39	Nguyễn Thị	Nga	39	8,0	Tám chẵn	
40	Phan Đăng	Ngọc	40	7,5	Bảy rưỡi	
41	Ngô Bảo	Ngọc	41	Đã thi tại lớp K162		
42	Đặng Văn	Ngọc	42	8,5	Tám rưỡi	
43	Phạm Thị Hồng	Nhung	43	7,0	Bảy chẵn	
44	Trần Thị Thu	Phương	44	Không đủ điều kiện viết thu hoạch		
45	Đinh Thị Như	Quỳnh	45	8,0	Tám chẵn	
46	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	46	8,0	Tám chẵn	
47	Trần Thị Nhật	Tân	47	8,5	Tám rưỡi	
48	Dương Thị	Tân	48	7,5	Bảy rưỡi	
49	Ngô Đức	Thắng	49	8,0	Tám chẵn	
50	Nguyễn Văn	Thắng	50	7,5	Bảy rưỡi	
51	Đinh Thị Phương	Thanh	51	7,5	Bảy rưỡi	
52	Nguyễn Ngọc	Thành	52	8,0	Tám chẵn	
53	Nguyễn Duy	Thép	53	7,5	Bảy rưỡi	
54	Phan Huy	Thông	54	7,5	Bảy rưỡi	
55	Trần Thị	Thủy	55	Đã thi tại lớp K162		
56	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	56	8,0	Tám chẵn	
57	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	57	Đã thi tại lớp K162		
58	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	58	Đã thi tại lớp K162		
59	Dương Thị	Thủy	59	Đã thi tại lớp K162		
60	Thái Vũ	Tiến	60	7,5	Bảy rưỡi	

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
61	Lê Thị Kim	Tiến	61	8,0	Tám chẵn	
62	Phan Thị	Tĩnh	62	8,0	Tám chẵn	
63	Phan Khắc	Tĩnh	63	7,5	Bảy rưỡi	
64	Trần Thị Thanh	Toàn	64	8,0	Tám chẵn	
65	Trần Văn	Toàn	65	7,5	Bảy rưỡi	
66	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	66	8,0	Tám chẵn	
67	Nguyễn Thị Huyền	Trang	67	7,0	Bảy chẵn	
68	Nguyễn Đình	Trung	68	7,0	Bảy chẵn	
69	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	69	7,0	Bảy chẵn	
70	Hồ Anh	Tuấn	70	Đã thi tại lớp K162		
71	Nguyễn Trọng	Tuấn	71	7,0	Bảy chẵn	
72	Phan Xuân	Tuấn	72	8,0	Tám chẵn	
74	Nguyễn Thị	Tuyết	74	8,0	Tám chẵn	
75	Trần Thị Thùy	Vân	75	8,0	Tám chẵn	
76	Phan Thị	Vân	76	8,0	Tám chẵn	
77	Nguyễn Thị Hải	Yến	77	7,5	Bảy rưỡi	
78	Nguyễn Thị Hải	Yến	78	8,0	Tám chẵn	

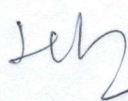
Danh sách này gồm: 79 học viên

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 10 năm 2021

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

TRƯỞNG PHÒNG QLĐT&NCKH

HIỆU TRƯỞNG


Thái Thị Hiền

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

TS. Nguyễn Trọng Tứ